



| | | |
|--|------------------------------|-------|
| BẢN TIN HẢI QUAN Số 2015 (25/05 - 30/05/2015) | Nội dung | Trang |
| | VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN | 1 |
| | VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN | 3 |



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

| | |
|---|---|
| Công văn 444/GSQL-TH Ngày 13/05/2015 | Vướng mắc trên C/O mẫu E. |
| Công văn 445/GSQL-TH Ngày 13/05/2015 | Vướng mắc trên C/O mẫu E. |
| Công văn 446/GSQL-GQ2 Ngày 13/05/2015 | Thủ tục hải quan của DNCX. |
| Công văn 447/GSQL-GQ1 Ngày 13/05/2015 | Thủ tục nhập khẩu gỗ Trắc tận dụng tận thu. |
| Công văn 448/GSQL-GQ1 Ngày 15/05/2015 | Vướng mắc khi thực hiện chuyển đổi loại hình tạm nhập sang nhập kinh doanh đối với mặt hàng gỗ nguyên liệu. |
| Công văn 452/GSQL-TH Ngày 15/05/2015 | Vướng mắc trên C/O mẫu E. |
| Công văn 454/GSQL-GQ1 Ngày 15/05/2015 | Hướng dẫn sửa tờ khai sau thông quan. |
| Công văn 455/GSQL-TH Ngày 15/05/2015 | Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu AANZ. |
| Công văn 456/GSQL-GQ2 Ngày 18/05/2015 | Thủ tục hải quan NK hàng tạo TSCĐ cho DNCX. |
| Công văn 457/GSQL-GQ1 Ngày 18/05/2015 | Thủ tục mang hàng về bảo quản đối với thực phẩm nhập khẩu. |
| Công văn 458/GSQL-GQ1 Ngày 18/05/2015 | Sử dụng kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu. |
| Công văn 462/GSQL-GQ1 Ngày 19/05/2015 | Khai báo tên gỗ khi đăng ký tờ khai nhập khẩu. |



Công văn 4540/TCHQ-TXNK

Ngày 19/05/2015

Xác định trước mã số hàng hóa nhập khẩu.

Công văn 4541/TCHQ-TXNK

Ngày 19/05/2015

Đề nghị doanh nghiệp được hưởng ân hạn thuế trên chương trình Riskman II.

Công văn 4550/TCHQ-GSQL

Ngày 19/05/2015

Tham gia ý kiến dự thảo Quy chế thí điểm tạm nhập hàng hóa qua Điểm thông quan Co Sa.

Công văn 4563/TCHQ-TXNK

Ngày 20/05/2015

Hướng dẫn phân loại hàng hóa dự kiến nhập khẩu.

Công văn 4582/TCHQ-KTSTQ

Ngày 20/05/2015

Kiểm tra sau thông quan.

Công văn 4589/TCHQ-TXNK

Ngày 20/05/2015

Trị giá hải quan hàng hóa NK.

Công văn 4590/TCHQ-TXNK

Ngày 20/05/2015

Hướng dẫn mã số phân loại và thuế suất nhập khẩu đối với mặt hàng ốp lưng kèm pin cho điện thoại di động.

Công văn 4599/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015

Chuyển lại mẫu để phân tích phân loại lại sản phẩm.

Công văn 4602/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015

Xử lý nộp nhậm tiền thuế NK.

Công văn 4611/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015

Phân loại hàng ống lồng cách điện làm bằng giấy kraft.

Công văn 4618/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015

Đề nghị gia hạn nộp thuế GTGT.

Công văn 4620/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015

Xin hoàn thuế mặt hàng Phân bón.

Công văn 6645/BTC-TCHQ

Ngày 21/05/2015

Tổng kết thực hiện Quyết định 127/2009/QĐ-TTg.

Công văn 474/GSQL-TH

Ngày 22/05/2015

Gia hạn thời hạn áp dụng biện pháp kiểm tra, giám sát hàng hóa XNK có yêu cầu bảo hộ quyền SHTT.

Công văn 475/GSQL-TH

Ngày 22/05/2015

Gia hạn thời hạn áp dụng biện pháp kiểm tra, giám sát hàng hóa XNK có yêu cầu bảo hộ quyền SHTT.

Công văn 4648/TCHQ-TXNK

Ngày 22/05/2015

Thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu.

Công văn 6751/BTC-TCHQ

Ngày 22/05/2015

Hoàn thuế hàng nhập khẩu tái xuất sang nước thứ ba quá 365 ngày.



Công văn 4672/TCHQ-TXNK
Ngày 25/05/2015

Trả lại Đơn xin xác định trước mã số hàng hóa.

Công văn 4674/TCHQ-TXNK
Ngày 25/05/2015

Vướng mắc điều chỉnh thuế trong kỳ kê toán.

Công văn 4677/TCHQ-QLRR
Ngày 25/05/2015

Phúc đáp công văn số 31-15/SP-HQ.

Công văn 4678/TCHQ-QLRR
Ngày 25/05/2015

Áp dụng QLRR trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan tại sân bay.

Công văn 4714/TCHQ-GSQL
Ngày 25/05/2015

Hoàn thuế GTGT khi DNCX thực hiện quyền XK, NK.

Công văn 4719/TCHQ-TXNK
Ngày 25/05/2015

Đề nghị xác định trước mã số đối với mặt hàng có tên thương mại là chất pha sơn.

Công văn 4743/TCHQ-TXNK
Ngày 26/05/2015

Vướng mắc thực hiện Thông tư 38/2015/TT-BTC.

Công văn 4748/TCHQ-TXNK
Ngày 26/05/2015

Đề nghị xác định trước mã số đối với mặt hàng có tên thương mại Phân bón rễ vô cơ NP 25-15.

Công văn 4749/TCHQ-TXNK
Ngày 26/05/2015

Đề nghị bổ sung các giấy tờ có liên quan đến việc trao tặng xe ô tô.

Công văn 6922/BTC-TCHQ
Ngày 26/05/2015

Xử lý tiền chậm nộp.

Công văn 4775/TCHQ-TXNK
Ngày 27/05/2015

Xử lý nợ thuế.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn phân loại hàng hóa dự kiến nhập khẩu.

Công văn 4563/TCHQ-TXNK
Ngày 20/05/2015

Công văn này hướng dẫn phân loại hàng hóa dự kiến nhập khẩu. Theo đó trường hợp hàng hóa của Công ty dự kiến nhập khẩu, chưa làm thủ tục hải quan và không có đơn đề nghị xác định trước mã số, Tổng cục Hải quan cung cấp mã số hàng hóa để Công ty tham khảo (chi tiết tại phụ lục công văn này) trên cơ sở các thông tin do Công ty cung cấp kèm theo công văn ngày 12/5/2015. Công ty căn cứ hàng hóa thực tế nhập khẩu và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi hoặc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt có hiệu lực tại thời điểm đăng ký tờ khai hàng hóa nhập khẩu để khai báo mã số hàng hóa, áp dụng mức thuế đúng quy định.



Trị giá hải quan hàng hóa NK.

Công văn này hướng dẫn về trị giá hải quan hàng hóa NK. Theo đó:

- *Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu rủi ro về trị giá và mức giá tham chiếu* không sử dụng để áp đặt trị giá hải quan. Đó chỉ là cơ sở để cơ quan hải quan so sánh, đối chiếu, kiểm tra trị giá khai báo của người khai hải quan trong quá trình làm thủ tục hải quan hoặc sau khi hàng hóa đã thông quan theo quy định,

- *Trường hợp nghi vấn về trị giá khai báo nhưng chưa đủ cơ sở bác bỏ*, cơ quan hải quan thông báo nghi vấn qua Hệ thống hoặc theo mẫu số 02A/TBNVTG/TXNK phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này đối với trường hợp khai hải quan trên tờ khai hải quan giấy, đồng thời yêu cầu người khai hải quan nộp bổ sung các chứng từ, tài liệu có liên quan phù hợp với phương pháp xác định trị giá khai báo theo quy định tại Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (01 bản chụp):

+ Trong thời hạn tối đa 05 ngày kể từ ngày cơ quan hải quan thông báo, người khai hải quan nộp bổ sung chứng từ, tài liệu theo yêu cầu và đề nghị tham vấn (nêu rõ thời gian tham vấn), cơ quan hải quan giải phóng hàng hóa theo quy định tại Điều 33 Thông tư này và tổ chức tham vấn theo quy định;

+ Quá thời hạn 05 ngày kể từ ngày cơ quan hải quan thông báo, người khai hải quan không nộp bổ sung hồ sơ, chứng từ theo yêu cầu hoặc không đề nghị tham vấn, cơ quan hải quan thông quan theo trị giá khai báo, chuyên các nghi vấn để thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định.

Công văn 4589/TCHQ-TXNK

Ngày 20/05/2015

Xử lý nộp nhằm tiền thuế NK.

Công văn này hướng dẫn việc xử lý nộp nhằm tiền thuế NK. Theo đó Trường hợp người nộp thuế tự phát hiện sai sót về mục lục NSNN, kỳ thuế, tên và mã số cơ quan thu,... thì người nộp thuế phải lập và gửi giấy đề nghị điều chỉnh thu nộp NSNN kèm theo chứng từ nộp tiền (bản sao và bản gốc) cho cơ quan thu. Cơ quan thu thực hiện kiểm tra, xác nhận thông tin điều chỉnh trên giấy đề nghị điều chỉnh và gửi Kho bạc Nhà nước nơi thu NSNN để thực hiện điều chỉnh. Trường hợp đến thời điểm hiện nay đã hết thời hạn chỉnh lý ngân sách và Kho bạc nhà nước chưa thực hiện điều chỉnh khoản nộp nhằm nói trên, thì hướng dẫn Công ty làm thủ tục hoàn thuế kiêm bù trừ giữa số thuế nộp thừa và số thuế còn nợ của tờ khai trên theo quy định.

Công văn 4602/TCHQ-TXNK

Ngày 21/05/2015



Thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu.

**Công văn 4648/TCHQ-TXNK
Ngày 22/05/2015**

Hoàn thuế GTGT khi DNCX thực hiện quyền XK, NK.

**Công văn 4714/TCHQ-GSQL
Ngày 25/05/2015**

Công văn này hướng dẫn về thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu. Theo đó:

- Sản phẩm xuất khẩu được quản lý theo loại hình sản xuất xuất khẩu, khi xuất khẩu doanh nghiệp phải đăng ký theo loại hình xuất sản xuất xuất khẩu.

- Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng hóa tiêu thụ trong nước sau đó tìm được thị trường xuất khẩu và đưa số nguyên liệu, vật tư này vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu, đã thực xuất khẩu sản phẩm (thời hạn tối đa cho phép là 02 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai nhập khẩu nguyên liệu, vật tư đến ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu sản phẩm cuối cùng có sử dụng nguyên liệu, vật tư của tờ khai nhập khẩu để nghị hoàn thuế) được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu.

- Doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu phải thông báo định mức, điều chỉnh định mức với cơ quan hải quan nơi xuất khẩu hàng hóa trước hoặc cùng thời điểm đăng ký tờ khai xuất khẩu lô hàng đầu tiên của mã sản phẩm trong bảng thông báo định mức nguyên liệu chính theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 128/2013/TT-BTC; trường hợp điều chỉnh định mức sau khi xuất khẩu sản phẩm phải đáp ứng một số điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 37 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

- Doanh nghiệp nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh, sau đó đưa vào sản xuất hàng hóa và xuất khẩu theo loại hình xuất kinh doanh, không đăng ký đúng loại hình sản xuất xuất khẩu theo quy định thì chưa đủ điều kiện để được hoàn thuế, không thu thuế xuất khẩu theo quy định.

Công văn này hướng dẫn việc hoàn thuế GTGT khi DNCX thực hiện quyền XK, NK. Theo đó đến thời điểm hiện nay DNCX chưa phải thành lập chi nhánh bên ngoài DNCX, KCX khi thực hiện mua bán hàng hóa theo quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu. Ngoài ra, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại công văn số 8649/VPCP-KTTH ngày 31/10/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi quy định này tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP theo hướng không yêu cầu thành lập chi nhánh bên ngoài KCX, DNCX, chỉ yêu cầu DNCX phải hạch toán riêng doanh thu, chi phí và bố trí khu vực lưu giữ hàng hóa liên quan đến hoạt động mua bán này với hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Hiện nay, Bộ Tài chính đã hoàn thành dự thảo Nghị định sửa đổi nội dung này tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP và đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định, chuẩn bị trình Chính phủ ban hành.



Đề nghị xác định trước mã.

Công văn 4719/TCHQ-TXNK

Ngày 25/05/2015

Wướng mắc thực hiện Thông tư 38/2015/TT-BTC.

Công văn 4743/TCHQ-TXNK

Ngày 26/05/2015

Hoàn thuế hàng nhập khẩu tái xuất sang nước thứ ba quá 365 ngày.

Công văn 6751/BTC-TCHQ

Ngày 22/05/2015

Công văn này hướng dẫn về việc đề nghị xác định trước mã số. Theo đó hồ sơ đề nghị xác định trước mã số ngoài đơn đề nghị phải có mẫu hàng hóa dự kiến xuất khẩu, nhập khẩu. Trường hợp không có mẫu hàng, tổ chức cá nhân phải cung cấp tài liệu kỹ thuật (như bản phân tích thành phần, catalogue, hình ảnh hàng hóa) mô tả chi tiết thành phần, tính chất cấu tạo, công dụng, phương thức vận hành hàng hóa (01 bản chính).

Công văn này hướng dẫn về vướng mắc thực hiện Thông tư 38/2015/TT-BTC. Theo đó: Lệ phí làm thủ tục hải quan cho từng tờ khai hải quan, mức thu 200.000 đồng/1 tờ khai. Trong thời gian hệ thống VNACCS chưa nâng cấp bổ sung chức năng tự động cập nhật lệ phí hàng quá cảnh, người khai hải quan sử dụng biên lai thu lệ phí (trường hợp nộp bằng tiền mặt tại cơ quan hải quan) hoặc tạm thời sử dụng tem lệ phí hải quan in sẵn mệnh giá để dán vào phần cuối góc trái của tờ khai hải quan được in trong hệ thống.

Công văn này hướng dẫn việc hoàn thuế hàng nhập khẩu tái xuất sang nước thứ ba quá 365 ngày. Theo đó:

- **Thuế nhập khẩu:** Hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất trả lại chủ hàng nước ngoài hoặc tái xuất sang nước thứ ba hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan (để sử dụng trong khu phi thuế quan hoặc xuất khẩu ra nước ngoài; trừ trường hợp xuất vào Khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính) được xét hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp tương ứng với số lượng hàng thực tế tái xuất và không phải nộp thuế xuất khẩu. Điều kiện để được xét hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp và không phải nộp thuế xuất khẩu: Hàng hóa được tái xuất ra nước ngoài hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan trong thời hạn tối đa 365 ngày kể từ ngày thực tế nhập khẩu chưa qua quá trình sản xuất, gia công, sửa chữa, sử dụng ở Việt Nam; Trường hợp quá 365 ngày, cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế, không thu thuế, kiểm tra cụ thể và báo cáo Tổng cục Hải quan để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý từng trường hợp cụ thể.

- **Thuế tiêu thụ đặc biệt:** hàng nhập khẩu đã nộp thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng tái xuất khẩu ra nước ngoài được hoàn lại số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp đối với số hàng xuất trả lại nước ngoài.